

Số: 11/2022/QĐ - TA

Tam Dương, ngày 09 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. *Thẩm phán:* Ông Trần Tiến Dũng.
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Đỗ Thị Hạnh.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 67/QĐ - TA ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với:

Họ và tên: **Bùi Văn T**, sinh ngày 25/8/1975; hộ khẩu thường trú: Thôn G, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01.

Con ông Bùi Văn Q, con bà Phạm Thị D.

Vắng mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Hữu Thủy - Phó Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện TD.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD:* Bà Chu Thị Việt Hà - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**

**Bùi Văn T** là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2012. **Bùi Văn T** không tham gia điều trị bằng Methadone, không đăng ký cai nghiện tự nguyện, hiện không bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Do đó, Ủy ban nhân dân xã KL, huyện TD đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T**.

**Với những hành vi vi phạm nêu trên:**

Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động Thương binh và Xã hội có ý kiến: Xét thấy **Bùi Văn T** là người nghiện chất ma túy từ năm 2012, không tham gia điều trị bằng Methadone, không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Đề nghị Tòa án nhân dân

huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** với thời hạn từ 22 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc có ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** đảm bảo đúng trình tự thủ tục và đúng theo quy định của pháp luật. Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách người tham gia phiên họp đúng theo quy định, hồ sơ đảm bảo đầy đủ, phiên họp diễn ra đúng quy trình và tuân theo pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc căn cứ vào các Điều 95, 96, 105, 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** với thời hạn từ 22 tháng đến 24 tháng.

Người bị đề nghị vắng mặt nên không có ý kiến gì.

### **XÉT THẤY:**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** thấy rằng: Có đầy đủ tài liệu chứng minh **Bùi Văn T** là đối tượng nghiện chất ma túy, thủ tục đúng trình tự, thời hạn xử lý vi phạm hành chính cũng được đảm bảo. Cơ quan đề nghị đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng đối tượng, hành vi vi phạm của người bị đề nghị. Hồ sơ lập đúng quy định tại các Điều 95, 96, 103, 104, 105, 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 27, 28, 32 của Luật Phòng, chống ma túy và Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Đối với **Bùi Văn T** là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2012. **Bùi Văn T** không tham gia điều trị bằng Methadone, không đăng ký cai nghiện tự nguyện, hiện không bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện chất ma túy của trạm y tế xã KL ngày 26/8/2022 xác định **Bùi Văn T** có nghiện chất ma túy. Việc nghiện chất ma túy của **Bùi Văn T** đã vi phạm vào khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Tại phiên họp **Bùi Văn T** vắng mặt nhưng các tài liệu trong hồ sơ thể hiện **Bùi Văn T** là người nghiện chất ma túy đã thành khẩn khai nhận về hành vi vi phạm của mình. **Bùi Văn T** không có tiền án, có 01 tiền sự, được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Do vậy, với hành vi vi phạm nêu trên của **Bùi Văn T** cần áp dụng Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** một thời gian nhất định là cần thiết, có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T**, sinh ngày 25/8/1975; hộ khẩu thường trú: Thôn G, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi tư) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc có quyền kiến nghị; Viện Kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc có quyền kháng nghị; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại Quyết định trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp với Công an huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành quyết định này.

#### ***Nơi nhận:***

- Người bị áp dụng;
- VKSND huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Phòng LĐTB&XH huyện TD;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã KL, huyện TD;
- Lưu hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Trần Tiến Dũng**